

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG NGŨ VĂN Ở TRƯỜNG THCS THANH TRÌ – HOÀNG MAI – HÀ NỘI.

A. MỞ ĐẦU

I. Lí do chọn đề tài:

Giảng dạy chương trình địa phương là một yêu cầu được đặt ra cho một số môn học trong đó có môn Ngữ văn. Việc Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành phân phối chương trình giảng dạy phần văn học địa phương vào chương trình cấp THCS đã mở ra một cơ hội để văn học địa phương được giới thiệu với mục đích gắn kết những kiến thức học sinh được học trong nhà trường với những vấn đề đang đặt ra cho cộng đồng (dân tộc và nhân loại) cũng như cho mỗi địa phương. Đồng thời giúp giáo viên và học sinh khai thác, bổ sung và phát huy vốn hiểu biết về văn học địa phương, làm phong phú và làm sáng tỏ thêm chương trình chính khóa. Từ đó giúp học sinh hiểu biết và hòa nhập hơn với môi trường mà mình đang sống, có ý thức tìm hiểu, góp phần giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa của quê hương. Đồng thời giáo dục lòng tự hào về quê hương, xứ sở của mình (theo những tiêu chí của người biên soạn sách). Chương trình Ngữ văn địa phương là một nội dung mới đòi hỏi mỗi giáo viên tự soạn chương trình và lên lớp. Giáo viên rất khó khăn trong việc chọn văn bản giảng dạy sao cho đáp ứng các yêu cầu tích hợp Văn, Tiếng việt, Tập làm văn.

Trong chương trình THCS phần chương trình địa phương gồm các tiết cụ thể như sau:

Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Tiết 70: Chương trình địa phương (phần văn)	Tiết 69: Chương trình địa phương (phần Tiếng Việt)	Tiết 31: Chương trình địa phương (phần Tiếng Việt)	Tiết 40: Chương trình địa phương (phần Văn)
Tiết 71: Chương trình địa phương (phần văn)	Tiết 74: Chương trình địa phương (phần Văn và Tập làm văn)	Tiết 52: Chương trình địa phương (phần Văn)	Tiết 63: Chương trình địa phương (phần Tiếng Việt)
Tiết 87: Chương trình địa phương (phần Tiếng Việt)	Tiết 134-135: Chương trình địa phương (phần văn và Tập làm văn)	Tiết 92: Chương trình địa phương (phần Tập làm văn)	Tiết 102: Hướng dẫn chuẩn bị cho Chương trình địa phương phần Tập làm văn (làm ở nhà).
Tiết 139: Chương	Tiết 138-139:	Tiết 121: Chương	Tiết 133: Chương

trình địa phương (phần văn)	Chương trình địa phương (phần Tiếng Việt)	trình địa phương (phần văn)	trình địa phương (phần Tiếng Việt)
		Tiết 137: Chương trình địa phương (phần Tiếng Việt)	Tiết 143: Chương trình địa phương (phần Tập làm văn)

Các nội dung trong bài “Chương trình địa phương” góp phần nâng cao kiến thức, hiểu biết về quê hương cho học sinh, từ đó hình thành cho các em tình cảm yêu mến, tự hào về quê hương của mình. Mặt khác từ những liên hệ thực tế rất gần gũi, tạo được hứng thú mới cho học sinh học môn Ngữ văn, một môn học mà do xu hướng phát triển của xã hội ít được các em đầu tư, quan tâm.

Tuy nhiên trong thực tế dạy học bài “Chương trình địa phương” mặc dù các giáo viên đã nỗ lực cố gắng kết hợp các phương pháp giảng dạy và kỹ thuật dạy học tích cực vào bài giảng nhưng bên cạnh một số kết quả đã đạt được thì tiết học vẫn còn nhiều hạn chế, chưa phát huy được hết tính tích cực và khơi dậy được hứng thú học tập của học sinh. Đây là một vấn đề tương đối khó với thầy và trò từ trước tới nay mỗi khi tiếp cận các tiết học về chương trình địa phương bởi sách giáo khoa chỉ nêu ra một số gợi ý có tính chất định hướng cho các vùng, miền và tài liệu tham khảo dạy chương trình địa phương còn thiếu, sách giáo viên không biên soạn các tiết học này. Thực trạng dạy và học chương trình địa phương vẫn còn tồn tại không ít bất khoản đòi hỏi mỗi giáo viên phải tìm lấy cách đi riêng của mình để hoàn thành tiết dạy theo quy định. Nhưng không phải tất cả giáo viên đều làm được như thế. Có giáo viên thực hiện theo đúng yêu cầu của sách giáo khoa, thậm chí có những tiết học chương trình địa phương là thời gian thầy và trò làm việc khác... Một vấn đề bất khoản được đặt ra là làm sao biên soạn một tiết dạy phù hợp với lứa tuổi học sinh Trung học cơ sở, mang tính đặc trưng cao và tất nhiên phải có giá trị thẩm mỹ và phát huy được tính tích cực của học sinh trong giờ học.

Vì vậy, trong năm học 2012-2013, tôi đã **ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG THCS THANH TRÌ – HOÀNG MAI – HÀ NỘI** để đem lại kết quả dạy và học tốt nhất cho cô và trò ở trường và mong rằng bằng một vài kinh nghiệm của mình sẽ góp phần nhỏ vào việc giảng dạy chương trình địa phương Ngữ văn ở trường THCS nói chung và trường THCS Thanh Trì nói riêng.

II. Cơ sở thực tiễn và lí luận.

1. Cơ sở lí luận

Mục tiêu giáo dục THCS - theo điều 23 luật Giáo dục là: “Nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của Giáo dục tiểu học, có trình độ học vấn phổ thông cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc đi vào cuộc sống lao động”. Để quá trình học đạt kết quả tốt thì việc ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học ở phía

giáo viên sao cho học sinh giữ được vai trò chủ động sáng tạo, tự tìm ra kiến thức dưới sự hướng dẫn của giáo viên là rất cần thiết.

Trong những năm gần đây hoạt động đổi mới phương pháp dạy học diễn ra rất sôi nổi ở các trường học với các môn học khác nhau trong đó có môn Ngữ văn- một môn học mà nhiều học sinh cảm thấy sợ . Môn văn có vai trò rất quan trọng trong đời sống và trong sự phát triển tư duy của con người. Môn ngữ văn là môn học thuộc nhóm khoa học xã hội, đây là môn học góp phần giáo dục quan điểm , tình cảm, tư tưởng cho học sinh. Học tốt văn sẽ tác động tích cực tới các môn học khác và ngược lại các môn học khác cũng góp phần học tốt môn văn. Môn văn trong trường THCS chia làm ba phân môn: Văn học, Tiếng Việt và Tập làm văn trong đó có nhiều tiết dạy chương trình địa phương. Và năm học 2012-2013 là năm Bộ giáo dục đào tạo tiếp tục khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

Học sinh lớp 7 chủ yếu nằm trong độ tuổi 13. Tâm sinh lí của chúng có nhiều thay đổi đặc biệt là khả năng cảm giác và tri giác sự việc đã được nâng lên rõ rệt so với khi mới bước vào cánh cửa của trường THCS. Khả năng tri giác sự việc của học sinh phát triển rất mạnh. Nó thể hiện ở chỗ học sinh đã có khả năng đặt ra cho mình mục đích, kế hoạch nhiệm vụ quan sát và biết phân tích tổng hợp đối tượng tri giác có chủ định. Đặc biệt, có học sinh có thể tri giác phân biệt sự việc một cách tinh tế, sâu sắc và bao quát. Nắm được tâm lí của học sinh ở độ tuổi này để người thầy hiểu và giúp học sinh phân biệt được cái hay, cái đẹp, phân biệt được yêu ghét một cách rõ ràng. Từ đó, học sinh sẽ nhìn nhận, đánh giá vấn đề một cách đúng mực. Giai đoạn này, khả năng nhận thức tình cảm của học sinh đã phát triển ở mức độ khá cao. Tuy nhiên khi tri giác nhiều đối tượng có màu sắc rực rỡ, học sinh dễ bị lôi cuốn hơn. Chính vì vậy, nhiệm vụ của người thầy là phải chú ý đến việc phát triển nhân cách, tâm hồn và tư duy học sinh một cách đúng mực.

Đối với dạy văn học địa phương việc cung cấp cho học sinh tri thức, kĩ năng, kĩ xảo đầy đủ về các đối tượng học tập là một vấn đề hết sức quan trọng. Trong quá trình dạy học, giáo viên cần vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học nhất là các phương pháp mang tính hiện đại đổi mới như ứng dụng công nghệ thông tin vào mỗi nội dung, mỗi bài học cụ thể một cách hợp lí, sáng tạo và có hiệu quả cao và tránh tình trạng quá mở rộng kiến thức qua máy chiếu mà chưa khắc sâu được kiến thức cơ bản cho học sinh. Điều này cần một sự khéo léo, tinh tế đối với từng giáo viên.

2. Cơ sở thực tiễn:

Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII xác định mục tiêu việc đổi mới phương pháp giáo dục đào tạo: “ Khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện thành nếp tư duy sáng tạo của người học, từng bước áp dụng các phương pháp tiên tiến vào quá trình dạy- học, đảm bảo điều kiện và thời gian tự học, tự nghiên cứu của học sinh nhất là sinh viên đại học”. Nghị quyết của Đảng cũng đã khẳng định: “Sự nghiệp Cách mạng luôn đổi mới vì thế công tác giáo dục cũng phải đổi mới”. Chính vì vậy bản thân chúng ta cũng phải đổi mới chương trình cũng như phương pháp dạy học để tiết học phong phú, hấp dẫn hơn. Hơn nữa với trình độ khoa học kĩ thuật

đặc biệt là công nghệ thông tin ngày càng phát triển thì việc ứng dụng công nghệ thông tin vào phục vụ giảng dạy là rất cần thiết.

Mục tiêu giáo dục không chỉ nhằm cung cấp cho học sinh những tri thức khoa học một cách có hệ thống mà còn phải hướng tới việc phát triển những năng lực cần thiết của người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của giai đoạn mới. Việc dạy và học Ngữ văn hiện nay trong trường phổ thông có rất nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn so với trước. Trường THCS Thanh Trì - Hoàng Mai - Hà Nội trong nhiều năm qua luôn là đơn vị đi đầu trong đổi mới dạy và học. Các em học sinh có ý thức học tập tốt nhưng vẫn còn có những khó khăn. Một trong những khó khăn lớn nhất là một bộ phận không nhỏ học sinh thiếu mặn mà với môn học Ngữ văn đặc biệt là việc phải sưu tầm tư liệu về chương trình địa phương. Hiện nay các em rất thờ ơ trước việc học văn, sợ phải đứng lên trình bày trước lớp, sợ phải học thuộc lòng, lười đọc, không say mê, không hứng thú với môn học mà chỉ chú trọng vào học Tin, Anh... - những môn học mang tính chất thời đại. Về nguyên nhân dẫn đến tình trạng đó có rất nhiều:

Về phía học sinh: Lười học, chán học, sợ học lý thuyết, ỉ lại vào gia đình, gia sư, quá mải mê vào trò chơi điện tử và những trò chơi hiện đại khác lười giờ tay phát biểu, không tham gia, hòa nhập vào việc xây dựng bài học... nên giờ học Ngữ văn nói chung thiếu sôi nổi, học sinh thụ động trong tiếp thu bài.

Về phía giáo viên: Đa số giáo viên có tình yêu nghề, mến trẻ, tận tụy với công tác giảng dạy, chăm lo, quan tâm đến học sinh. Bên cạnh đó, còn tồn tại tình trạng đọc chép, hoặc biến giờ dạy chương trình địa phương thành giờ làm việc khác...chưa vận dụng được những phương pháp mới hoặc vận dụng một cách máy móc, thiếu sáng tạo nên chưa thu hút được sự chú ý của học sinh để các em tích cực tham gia vào các hoạt động trong giờ học. Nhiều giáo viên chưa thực sự tâm huyết với nghề, chưa khơi gợi hứng thú, tình yêu đối với môn văn cho học sinh. Trong khi đó muốn thu hút các em, khuyến khích các em tích cực tham gia vào các hoạt động của tiết học thì giáo viên cần kết hợp linh hoạt các khâu, tạo môi trường hứng thú cho học sinh trong các tiết học để các em được chủ động tiếp thu kiến thức, tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học do giáo viên đưa ra đồng thời rèn luyện cho các em sự tự tin khi đứng trước một tập thể lớp nói riêng và ra ngoài xã hội nói chung để khi các em ra ngoài đời sẽ được mạnh dạn hơn khi giao tiếp, tự tin hơn vào những kỹ năng, kiến thức học được trong từng tiết dạy.

Từ hiện trạng trên, tổ Xã hội của nhà trường đã thực hiện các chuyên đề theo từng tháng, đi sâu vào việc ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học vào giảng dạy Ngữ văn trong đó có phần dạy “Chương trình địa phương”, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, khơi gợi lòng say mê, yêu thích môn học, tạo hứng thú học tập. Nhận thức được điều này bản thân tôi - một giáo viên trẻ giảng dạy văn được sáu năm, được đào tạo qua trường, lớp, với sức trẻ, sự tìm tòi học hỏi kinh nghiệm, và đặc biệt qua tập huấn theo dự án của Bộ giáo dục - đào tạo, tôi vẫn mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học để thực hiện điều suy nghĩ của riêng bản thân mình về việc **“ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG THCS THANH TRÌ –**

HOÀNG MAI – HÀ NỘI” trong các tiết dạy Chương trình địa phương nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy Ngữ văn trong trường THCS và đặc biệt góp phần tạo cho học sinh môi trường học tập thoải mái, hứng thú, kích thích sự sáng tạo của học sinh.

III. Mục đích nghiên cứu:

- Nhằm giúp giáo viên và học sinh THCS có tài liệu tham khảo để xây dựng giáo án và dạy các bài chương trình địa phương ngữ văn.
- Bổ sung kiến thức đang học cho học sinh, thay đổi hình thức học tập nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.
- Bồi dưỡng cho học sinh lòng yêu quý, tự hào, giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa của quê hương.

IV. Phương pháp nghiên cứu:

- Phân tích và tổng hợp.
- Thống kê
- Sưu tầm tư liệu

V. Kết quả cần đạt:

Sau sáu năm dạy học Ngữ văn theo chương trình mới và đặc biệt năm học 2012-2013 với việc “**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG THCS THANH TRÌ – HOÀNG MAI – HÀ NỘI**” thì tôi thấy học sinh trong từng tiết học văn học địa phương tôi dạy đã chủ động hơn trong việc nắm bắt kiến thức, các em tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học, tham gia đóng góp xây dựng bài hơn, không khí lớp sôi nổi hẳn lên vì các em làm việc độc lập, suy nghĩ, thảo luận, trình bày ý kiến trước lớp, phát huy khả năng tư duy và sáng tạo của bản thân mình. Đây là điều mà cả giáo viên và học sinh hiện nay và mai sau đang hướng tới.

VI. Phạm vi đề tài:

Trong cấu trúc nội dung chương trình sách giáo khoa Ngữ văn THCS tôi xin lấy nội dung tiết dạy chương trình địa phương Ngữ văn 7 kì II (phần văn và tập làm văn) để trình bày .

B. NỘI DUNG

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN ĐỊA PHƯƠNG Ở TRƯỜNG THCS THANH TRÌ – HOÀNG MAI – HÀ NỘI

I. Biện pháp tiến hành:

Nội dung nghiên cứu trong phạm vi bài viết này chính là cách thức và con đường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học cho học sinh vào quá trình giảng dạy học sinh nhằm đạt hiệu quả cao nhất. Điều này được chứng minh bằng việc tôi đã tiến hành thiết kế thử nghiệm một số nội dung trong phần văn chương trình Ngữ văn địa phương lớp 7. Con đường đưa học sinh đạt kết quả

cao trong học tập theo tôi hiểu đó là sự tổng hợp của rất nhiều nhân tố như: trình độ của học sinh, khả năng vận dụng các kỹ năng-kĩ xảo của học sinh, sự hứng thú của học sinh, phương pháp giảng dạy của giáo viên.... Do đó, người giáo viên phải biết phối kết hợp các nhân tố đó thành một hệ thống hoàn chỉnh và thống nhất thì sẽ thu được kết quả cao. Như vậy, người thầy tuy chỉ có vai trò định hướng, dẫn dắt cho học sinh trong việc chiếm lĩnh tri thức nhưng lại mang tính quyết định tới sự thành công hay không của học sinh. Vì vậy, tôi xin đưa ra một số phương pháp và biện pháp cụ thể mà tôi đã trải nghiệm như sau:

1. Thu thập tư liệu ca dao tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì.

Đây là một khâu quan trọng trong quá trình tổ chức dạy học bài ***Chương trình địa phương***. Vì kiến thức bài học không có sẵn nên nếu không chuẩn bị thì sẽ không có nội dung kiến thức để thực hiện tiết học. Chính vì vậy để có một tiết học đạt kết quả như mong muốn thì cả học sinh và giáo viên đều phải chuẩn bị chu đáo.

1.1. Về phía giáo viên

Khi nhận nhiệm vụ giảng dạy trong năm học mới giáo viên phải căn cứ vào kế hoạch giảng dạy mà lập kế hoạch hướng dẫn học sinh chuẩn bị cho tiết học 134-135 ***Chương trình địa phương(phần Văn và Tập làm văn)*** cụ thể, rõ ràng. Thời gian để học sinh chuẩn bị ít nhất là năm tuần đối với học sinh lớp 7. Và tùy theo từng nội dung mà giáo viên có thể giao nhiệm vụ cho từng cá nhân, nhóm hoặc tổ. Giáo viên phải kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh theo từng giai đoạn để từ đó nhắc nhở, đôn đốc các em thực hiện nhiệm vụ và điều chỉnh những sai sót của học sinh để tránh tình trạng mất thời gian tìm hiểu nhưng lượng kiến thức thu được không đúng với yêu cầu bài học (lạc đề). Mặt khác giáo viên phải cho cá nhân, nhóm, tổ thi đua với nhau để các em hăng hái, nhiệt tình thực hiện nhiệm vụ. Trước khi tiến hành tiết học giáo viên kiểm tra việc chuẩn bị ở nhà của học sinh để xếp loại và tuyên dương những cá nhân, nhóm, tổ thực hiện tốt nhiệm vụ và phê bình những cá nhân, nhóm, tổ thực hiện chưa tốt. Bên cạnh đó bản thân của giáo viên cũng phải thường xuyên lập kế hoạch và tiến hành nghiên cứu tìm tòi đọc các báo, ghi chép các câu ca dao, tục ngữ về Hà Nội làm tư liệu để dạy các tiết Chương trình địa phương phần Văn. Mỗi năm tích lũy một ít, rồi tìm tòi bổ sung cho mình để nội dung phong phú hơn.

Cụ thể, để tổ chức được Tiết 134- 135 - Chương trình địa phương phần Văn và Tập làm văn (Ngữ văn 7 tập 2) thì giáo viên phải hướng dẫn học sinh sưu tầm trước ở nhà từ tiết 74 như sau:

Tiết 74: **CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG **(Phần văn và tập làm văn)****

I. Mục tiêu bài học: Học sinh đạt được:

1) Về kiến thức:

- Củng cố, bổ sung những kiến thức cơ bản về văn học dân gian.

2) Về kỹ năng:

- Biết cách sưu tầm ca dao, tục ngữ theo chủ đề và bước đầu biết chọn lọc, sắp xếp, tìm hiểu ý nghĩa của chúng.

- Rèn kỹ năng sưu tầm, tìm hiểu văn học dân gian địa phương.

3) Về thái độ:

- Tăng thêm hiểu biết và tình cảm gắn bó với địa phương quê hương mình.

- Giáo dục lòng yêu Hà Nội, phường Thanh Trì nói riêng và quê hương đất nước nói chung.

II. Chuẩn bị của GV và HS.

1) Chuẩn bị của GV:

- Nghiên cứu kĩ SGK, SGV

- Soạn giáo án.

2) Chuẩn bị của HS:

- Học bài cũ, tìm hiểu bài mới theo hướng dẫn SGK tr. 6 (trả lời câu hỏi trong SGK)

III. Tiến trình bài dạy.

1. Ôn định trật tự

2. Kiểm tra bài cũ: Không

3. Bài mới:

Các em đã được học về ca dao, tục ngữ của dân tộc Việt Nam. Ở địa phương chúng ta cũng có một kho tàng văn học dân gian phong phú, đó là các bài ca dao tục ngữ đặc sắc, rất đa dạng. Để góp phần bảo tồn vốn văn hoá dân gian ấy chúng ta cần phải biết sưu tầm, thu lượm, ghi chép. Tiết học hôm nay cô sẽ hướng dẫn các em một số vấn đề thuộc lĩnh vực này.

(GV ghi đầu bài)

	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY VÀ TRÒ	NỘI DUNG
? HS	Cho biết yêu cầu nội dung của bài này là gì? - Phải sưu tầm những bài ca dao, dân ca, tục ngữ lưu hành ở Hà Nội, đặc biệt là những câu nói về Thanh Trì (những câu tục ngữ mang tên riêng địa phương, nói về sản vật, di tích thắng cảnh, danh nhân, sự tích, từ ngữ địa phương,...). - Số lượng là 20 câu (Các dị bản được phép	I. Nội dung. (10') - Nội dung: Sưu tầm ca dao, dân ca, tục ngữ về Hà Nội và lưu hành ở địa phương Thanh Trì (đặc biệt là những câu tục ngữ mang tên riêng địa phương, nói về sản vật, di tích thắng cảnh, danh

	tính thành một câu).	nhân, sự tích, từ ngữ địa phương,...). - Số lượng: từ 20 câu trở lên
GV	- Bài tập này vừa có tính chất văn vừa có tính chất tập làm văn. + Về văn : phân biệt ca dao, tục ngữ. + Về tập làm văn: biết cách sắp xếp, tổ chức một văn bản đã sưu tầm được.	
?	<i>Em hãy nhắc lại thế nào là ca dao, dân ca?</i>	
HS	- Ca dao, dân ca : Dân ca là những sáng tác kết hợp lời và nhạc. Ca dao là lời thơ của dân ca. Ca dao còn gồm cả những bài thơ dân gian mang phong cách nghệ thuật nói chung với lời thơ dân ca.	
?	<i>Nêu khái niệm về tục ngữ?</i> - Tục ngữ : Là những câu nói dân gian ngắn gọn, ổn định, có nhịp điệu, hình ảnh thể hiện những kinh nghiệm của nhân dân về mọi mặt(tự nhiên, lao động, sản xuất, xã hội) được nhân dân vận dụng vào đời sống suy nghĩ và lời ăn tiếng nói hàng ngày. GV: Đối tượng sưu tầm là các bài <u>ca dao, dân ca, tục ngữ</u> lưu hành ở Hà Nội và Thanh Trì chúng ta. - Những bài ca dao, tục ngữ ở Hà Nội chúng ta có rất nhiều, nhưng nói về địa phương Thanh Trì là phạm vi hẹp, yêu cầu các em phải chịu khó tìm tòi.	
		<u>II. Phương pháp thực hiện.</u> (25') a) <u>Cách sưu tầm:</u>
?	<i>* Để có thể sưu tầm được các bài ca dao, dân ca, tục ngữ về Hà Nội và Thanh Trì. Chúng ta cần làm như thế nào?</i>	

	- Hỏi cha mẹ, người địa phương, người già cả, nghệ nhân, các nhà văn địa phương... - Lục tìm trong sách báo ở địa phương. - Tìm trong những bộ sưu tập lớn về tục ngữ, ca dao nói về địa phương. - Tìm trên Internet trang e.cadao.com.vn... ? * Để tập hợp được những câu ca dao dân ca, tục ngữ theo đúng nội dung, cần đảm bảo yêu cầu gì? - Phải có vở bài tập để ghi chép. Ghi chép cẩn thận, chính xác nhất là những bài phiên âm tiếng dân tộc, những bài phiên âm phải có dịch nghĩa, hoặc dịch thành câu tục ngữ, ca dao. - Phải biết phân loại thành ca dao, dân ca, tục ngữ. - Các câu cùng loại xếp theo thứ tự A, B, C chữ cái đầu câu. GV - Để thực hiện tốt công việc sưu tầm sau đây các em hãy đọc lại và xếp thứ tự theo bảng chữ cái 8 câu tục ngữ đã học ở tiết trước. HS - Thực hiện theo yêu cầu (làm việc cá nhân 3') sau đó trình bày kết quả. GV - Cùng HS nhận xét, chữa bổ sung: * Thứ tự đúng của 8 câu tục ngữ đã học là: - Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng Ngày tháng mười chưa cười đã tối. - Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa. - Nhất canh trì, nhị canh viên, tam canh điền. - Nhất nước nhì phân tam cần tứ giống. - Ráng mỡ gà có nhà phải chống. - Tắc đất tắc vàng.	b) Yêu cầu khi sưu tầm: c) Xếp thứ tự theo bảng chữ cái 8 câu tục ngữ đã học:
--	---	---

c) Củng cố , luyện tập: (2')

? Ca dao và tục ngữ có gì khác nhau? Cho ví dụ minh họa:

d) Hướng dẫn HS tự học ở nhà: (3')

- Về nhà bắt đầu sưu tầm theo yêu cầu của bài. Đúng 5 tuần nữa sẽ thu bài (Nộp vào tuần học 33, còn 5 tuần nữa tính từ tuần này)

- Yêu cầu lớp lập thành 4 nhóm biên tập (mỗi tổ 1 nhóm, tổ trưởng làm nhóm trưởng), tổng hợp kết quả sưu tầm, loại bỏ những câu trùng lặp, sắp xếp theo thứ tự A, B, C trong một bản sưu tập chung .

Bên cạnh việc hướng dẫn học sinh sưu tầm tư liệu về ca dao, dân ca, tục ngữ về Hà Nội và về phường Thanh trì thì giáo viên cũng phải là người chủ động trong việc sưu tầm tư liệu. Điều này rất quan trọng trong việc xây dựng kế hoạch để tổ chức thành công một cuộc thi mang tên “Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì”. Để làm được điều này bản thân tôi đã phải sử dụng đến rất nhiều nguồn tài liệu như Internet, sách, báo liên quan và đi hỏi trực tiếp các cụ già ở phường mình sống. Sau đó, tôi ghi chép vào sổ tư liệu và biên tập các câu ca dao, tục ngữ sưu tầm được theo thứ tự A, B, C, D... để tiện cho việc tra cứu. Chính việc tìm tòi này đã giúp tôi có một số lượng ca dao, tục ngữ tương đối qua các năm để phục vụ cho mục đích giảng dạy và xây dựng kế hoạch dạy học sáng tạo, phát huy được tính tích cực, chủ động của học sinh trong các tiết học của tôi dạy đồng thời cũng làm gương cho học sinh noi theo về ý thức sưu tầm tư liệu và gìn giữ những câu ca dao, tục ngữ mà cha ông ta đã để lại cho thế hệ mai sau.

1.2. Về phía học sinh:

- Học sinh phải thực hiện đầy đủ nhiệm vụ mà giáo viên đã giao cho.
- Bản thân mỗi học sinh phải có sổ tay riêng để ghi chép được những tư liệu cần phải sưu tầm. Sổ tay này phải lưu giữ trong nhiều năm để tích lũy kiến thức và làm tài liệu học tập bây giờ và sau này.
- Sắp xếp các câu ca dao, tục ngữ theo thứ tự A, B, C, D...
- Tổ trưởng sẽ thường xuyên kiểm tra, báo cáo về tiến trình sưu tầm của các bạn học sinh trong tổ mình để giáo viên có biện pháp giải quyết, đôn đốc các nhóm thực hiện đúng tiến độ.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức bài “Chương trình địa phương” theo hình thức cuộc thi: “Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì”.

2.1. Về phía giáo viên: Chuẩn bị tốt giáo án điện tử, bài giảng điện tử trong tiết dạy chương trình địa phương và ứng dụng vào việc dạy trên máy.

Để tổ chức một tiết học sinh động, phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh, rèn luyện cho các em các kỹ năng nghe, đọc, nói, viết và trình bày tốt một vấn đề trước tập thể đòi hỏi giáo viên phải áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực vào bài giảng. Tùy theo từng tiết dạy mà giáo viên có thể áp dụng các phương pháp và kỹ thuật như: phương pháp dạy học theo góc, phương

pháp dạy học theo dự án, kĩ thuật “Các mảnh ghép”, kĩ thuật “khăn trải bàn” ... để tạo không khí lớp học sôi nổi, các em có hứng thú với tiết học và yêu thích văn học địa phương. Giáo viên nên ứng dụng công nghệ thông tin vào việc soạn giảng các bài **Chương trình địa phương** để tạo tính sinh động cho bài giảng.

Dạy tiết 74, 134,135 - Chương trình địa phương phần Văn và Tập làm văn (lớp 7 kì II) giáo viên có thể tiến hành theo dự án. Cụ thể:

+ Tiết 74: Hướng dẫn học sinh xác định mục tiêu, nhiệm vụ phải làm, sản phẩm dự kiến, cách triển khai hoàn thành dự án, thời gian thực hiện và hoàn thành. Giáo viên phân công cụ thể nội dung cho từng nhóm học sinh.

+ Từ tiết 74 đến tiết 134 học sinh thực hiện dự án: thu thập thông tin, xử lí thông tin, trao đổi với các thành viên khác, xin ý kiến của giáo viên.

+ Tiết 134 - 135: Xây dựng thành trò chơi “Chúng em tìm hiểu ca dao tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh trì” và rút ra bài học kinh nghiệm sau khi thực hiện theo dự án.

Nếu tổ chức lớp học theo hình thức này thì hiệu quả của tiết học sẽ cao hơn. Các thành viên trong nhóm sẽ có trách nhiệm với công việc được giao và giáo viên cũng dễ dàng kiểm tra đôn đốc, nhắc nhở các em hoàn thành nhiệm vụ.

Ví dụ: Khi dạy tiết 134- 135 Chương trình địa phương (phần văn và tập làm văn) (Ngữ văn 7 tập 2) tôi xin đưa ra hai cách dạy để so sánh như sau:

Cách dạy học truyền thống	Cách dạy học theo hình thức một cuộc thi “Chúng em tìm hiểu ca dao tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh trì”
- Giáo viên lên lớp theo các bước sau: Tiết 134 - Chương trình địa phương (Phần Văn và Tập Làm văn) A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT. - Tiếp tục chương trình Ngữ văn địa phương ở Tiết 74, giúp học sinh hiểu biết sâu rộng hơn địa phương mình về các mặt đời sống vật chất và văn hoá tinh thần, truyền thống và hiện nay, trên cơ sở đó bồi dưỡng tình yêu quê hương, giữ gìn và phát huy bản sắc và tinh hoa của địa phương mình trong sự giao lưu với cả nước. B. CHUẨN BỊ - Giáo viên: Soạn bài - Học sinh: Suu tầm các câu ca dao, tục ngữ địa phương.	Tiết 134 -135 - Chương trình địa phương (Phần Văn và Tập Làm văn) A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT. - Tiếp tục chương trình Ngữ văn địa phương ở Tiết 74, giúp học sinh hiểu biết sâu rộng hơn địa phương mình về các mặt đời sống vật chất và văn hoá tinh thần, truyền thống và hiện nay, trên cơ sở đó bồi dưỡng tình yêu quê hương, giữ gìn và phát huy bản sắc và tinh hoa của địa phương mình trong sự giao lưu với cả nước. B. CHUẨN BỊ - Giáo viên: Suu tầm tư liệu, tranh ảnh... Lên chương trình cuộc thi, lên giáo án điện tử và bài giảng điện tử phục vụ cho cuộc thi: “Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì”. - Học sinh: Suu tầm các câu ca dao, tục ngữ địa phương. cùng với giáo viên xây dựng lời

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

Giáo viên kiểm tra phần chuẩn bị ở nhà của từng học sinh.

3. Bài mới:

- Giáo viên cho học sinh cả lớp nghe một số bài dân ca Việt Nam (đĩa nhạc - Ngũ văn)
- + Lý Hoài Nam (ca Huế)
- + Cây trúc xinh (dân ca quan họ).
- + Trống quân, Cò lả (dân ca Bắc bộ).
- + Hồ ba lý (Dân ca Nam Trung bộ).
- + Bắc kim thang (dân ca Nam bộ).
- Chèo “Quan âm Thị Kính”.

- Mỗi học sinh sưu tầm từ 5 → 10 câu, càng gần gũi nơi mình ở, càng cụ thể càng tốt. (học sinh chuẩn bị trước ở nhà).

- Giáo viên giao cho mỗi tổ trưởng thu thập kết quả sưu tầm của từng tổ viên trong tổ.
- Giáo viên phân công cho một số học sinh khá trong mỗi tổ phụ trách việc biên tập (loại bỏ bớt câu không

1. Nghe 1 số loại hình dân ca Việt Nam.

2. Sưu tầm và giới thiệu ca dao, tục ngữ địa phương.

- Học sinh làm việc theo nhóm.

dẫn chương trình của cuộc thi.

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ

Giáo viên kiểm tra phần chuẩn bị ở nhà của từng học sinh.

3. Bài mới:

Hoàn toàn do học sinh điều khiển lớp theo các hoạt động sau:

Phần I

HD 1: Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần ban giám khảo và ban thư kí cuộc thi.

- Giới thiệu hai đội chơi.
- Giới thiệu thể lệ cuộc thi.

Phần II

HD 2: Dẫn chương trình gồm các cuộc thi:

1. Màn chào hỏi của hai đội: Hồ Gươm và Tây Hồ.
2. Cuộc thi thứ nhất: “ Miếng ghép bí ẩn”
3. Phần dành cho khán giả: hái hoa dân chủ
4. Cuộc thi thứ hai: “ Nhìn tranh đoán ca dao, tục ngữ”.
5. Cuộc thi thứ ba: “Chúng em nói về ca dao quê em”.

HD 3: Kết thúc cuộc thi: Thay mặt ban giám khảo, thư kí lên đọc kết quả.

- Giáo viên bộ môn tổng kết tiết học, nhận xét, đánh giá, tuyên dương những học sinh tích cực tham gia tiết học. Đôn đốc, nhắc nhở những học sinh chưa chuẩn bị tốt cho tiết học.

(Giáo án cụ thể đính kèm phía dưới)

phù hợp với yêu cầu), phân loại và sắp xếp theo vần chữ cái, viết bài giới thiệu, trình bày trước cả lớp.
- Học sinh cả lớp nghe.
- Học sinh hát 1 bài dân ca (nếu có thể)

4. Củng cố:

- Giáo viên xét ý thức chuẩn bị bài và thực hiện của học sinh.

5. Hướng dẫn về nhà: - Tiếp tục sưu tầm ca dao, tục ngữ ở địa phương.

- Chuẩn bị ý kiến nhận xét về kết quả sưu tầm.

Tiết 135: ***Chương trình địa phương***
(Phân Văn và Tập Làm văn).

A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT.

- Giúp HS hiểu biết sâu rộng hơn địa phương mình về các mặt đời sống vật chất và văn hoá tinh thần, truyền thống và hiện nay.

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, giữ gìn và phát huy bản sắc và tinh hoa của địa phương mình trong sự giao lưu với cả nước.

B. CHUẨN BỊ:

- Giáo viên: Soạn bài.

- Học sinh: + Sưu tầm ca dao, tục ngữ địa phương.

+ Ý kiến nhận xét về ca dao, tục ngữ địa phương.

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

1. Ổn định lớp.

2. Kiểm tra bài cũ: không.

3. Bài mới.

- Giáo viên tổ chức cho học sinh nhận xét kết quả và

**Tổng kết
hoạt động
sưu tầm ca
dao, tục ngữ.**

phương pháp sưu
tầm ca dao, tục ngữ.

- Giáo viên chia lớp
làm 3 nhóm.

+ Mỗi nhóm chọn
những câu ca dao,
tục ngữ hay (đã sưu
tầm), giảng, giải
thích địa danh, tên
người, tên cây, quả,
phong tục có trong
các câu ca dao tục
ngữ đã sưu tầm
được.

+ Các nhóm thảo
luận về những đặc
sắc của ca dao, tục
ngữ địa phương
mình, nhóm trưởng
trình bày ý kiến
thảo luận của tổ.

- Giáo viên tổng kết
rút kinh nghiệm về
hoạt động sưu tầm
ca dao, tục ngữ của
học sinh.

- Biểu dương tổ và
cá nhân sưu tầm
được nhiều câu hay
và giải thích đúng
nội dung các câu
ấy.

- Nếu có điều kiện,
thời gian giáo viên
tổ chức cho học
sinh thi sáng tác ca
dao về địa phương.

4: Cũng cố:

- Giáo viên nhận xét ý thức tham gia
các hoạt động của học sinh.

- Học sinh hát 1 bài dân ca kết thúc tiết
học.

1. Học sinh nhận xét phần ca dao, tục ngữ đã sưu tầm.

2. Tổng kết, rút kinh nghiệm.

5. Hướng dẫn về nhà:

- Tiếp tục sưu tầm ca dao, tục ngữ về địa phương.
- Chuẩn bị cho giờ hoạt động ngữ văn đọc văn nghị luận.

Như vậy với việc đổi mới tiết học “Chương trình địa phương Ngữ văn”, tổ chức tiết học dưới hình thức một cuộc thi “Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì” thì toàn bộ chương trình là do học sinh điều khiển dưới sự hướng dẫn của giáo viên, học sinh tự đánh giá được các bạn về việc chuẩn bị bài như thế nào, các em chủ động trong việc hướng dẫn các bạn trong lớp tham gia trò chơi. Điều này khiến cho tiết học tự nhiên hơn, các em bớt đi căng thẳng trong tiết học đồng thời tiết học cũng trở thành một tiết vui để học, học mà vui khiến các em hứng thú học hơn. Còn giáo viên lúc này sẽ là người đánh giá nhận xét về các hoạt động của các em trên lớp đồng thời cũng là người quan sát và nhận xét, đánh giá được mặt mạnh, mặt yếu của từng em để rút kinh nghiệm cho các tiết học sau thành công hơn.

2.2. Về phía học sinh: Xây dựng lời dẫn chương trình của cuộc thi: “Chúng em tìm hiểu ca dao tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì”

Kịch bản dẫn chương trình tiết 134-135- Chương trình địa phương(Phần Văn và tập làm văn) của học sinh dưới sự hướng dẫn của tôi như sau:

Người dẫn	Nội dung dẫn	Hoạt động
Dương	- Các bạn ơi! Giữa những ngày hè đẹp như thế này, chúng ta cùng tổ chức một cuộc thi với chủ đề: Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì để tạo nên những phút giây vui mà học, học mà vui. - Để tạo nên không khí sôi động cho cuộc thi hôm nay lớp mình cùng hát bài: “Gặp nhau giữa trời thu Hà Nội” - Sau đây, tôi xin trân trọng giới thiệu: Đến với cuộc thi ngày hôm nay của chúng ta. Về phía ban giám khảo: + Cô giáo: Nguyễn Thu Huyền - trưởng ban. + Bạn: Nguyễn Thu Hà – thành viên ban giám khảo. + Bạn: Trần Quốc Anh – thành viên ban giám khảo. + Bạn: Trần Khánh Ly – Thư kí cuộc thi. Cùng toàn thể các bạn học sinh lớp 7C. Đề nghị các bạn cho một tràng pháo tay để chào đón cô và các bạn.	Vỗ tay
Huy Dương	- Sau đây tôi xin giới thiệu với các bạn đến với cuộc thi của chúng ta ngày hôm nay là hai đội Hồ Gươm và Tây Hồ(mỗi đội gồm năm thành viên) - Xin mời hai đội lên vị trí trí ngồi và chuẩn bị màn thi	

	chào hỏi. Mỗi đội có một phút để thực hiện phần thi của mình.	
Huy	-Như vậy hai đội đã thực hiện xong màn thi chào hỏi. Mời ban giám khảo cho điểm vào phiếu đánh giá. - Tiếp theo chúng ta cùng bắt đầu cuộc thi thứ nhất mang tên: “Miếng ghép bí ẩn” - Luật chơi như sau: Trên màn hình là những miếng ghép với những màu sắc khác nhau. Mỗi miếng ghép ẩn chứa một điều bí ẩn. Người chơi chọn cho mình . một miếng ghép. Sau 10 giây suy nghĩ, nếu tìm ra bí ẩn của miếng ghép đó, đội chơi sẽ được cộng điểm.	
Dương	- Ô! Luật chơi cũng không phải quá khó phải không các bạn? Vậy hai đội đã sẵn sàng tham gia trò chơi đầu tiên này chưa? Mời đại diện hai đội lên bốc thăm lượt chơi. - Như vậy đội.... sẽ được quyền chơi trước.	Bốc thăm lượt chơi
Huy	Miếng ghép 1: Điền vào chỗ trống những từ thiếu trong các câu ca dao sau: - Làng tôi có... Cóuốn quanh xóm làng Bên bờ vải nhũn hai hàng Dưới sông cá lội từng đàn tung tăng. (lũy tre xanh, sông Tô Lịch) - Gió đưa cành trúc la đà Tiếng chuông....., canh gà... Mịt mù khói tỏa ngàn sương Nhịp chày....., mặt gương... (Trấn Vũ, Thọ Xương, Yên Thái,Tây Hồ) - ...Quảng Bá, cá..... Hàng Đào.... làm say lòng người. (Ồi, Hồ Tây, tơ lụa)	
Dương	- Xin chúc mừng đội bạn đã có câu trả lời chính xác. Cả lớp cho đội bạn một tràng pháo tay. Nếu hai đội chưa có câu trả lời thì câu trả lời sẽ dành cho các bạn khác trong lớp hoặc ban giám khảo sẽ trả lời.	Hs vỗ tay
Huy	- Chúng mình vừa mở miếng ghép thứ nhất, bây giờ xin mời đội tiếp theo lựa chọn miếng ghép cho đội mình.	
Dương	Miếng ghép 2: Xuất hiện bốn bức ảnh . Bạn hãy đọc một bài ca dao có các địa danh như trong bốn bức ảnh trên. Đáp án:	

	Rủ nhau xem cảnh Kiếm hồ Xem cầu Thê Húc, xem chùa Ngọc Sơn Đài Nghiên, Tháp Bút chưa mòn Hỏi ai gây dựng nên non nước này?	
Huy	- Bài ca dao của đội bạn thật đúng với nội dung bức ảnh của chúng tôi. Cả lớp hãy khen đội bạn bằng một tràng pháo tay nào!	Vỗ tay
Dương	Chỉ còn có một miếng ghép nữa, bí ẩn sẽ được mở ra! Và chúng ta sẽ biết bí ẩn của miếng ghép là gì! Và đội nào có thể mở miếng ghép này đây?	
Huy	- Mời bạn(...)! Đọc yêu cầu trên màn hình.	
Dương	Bạn hát rất hay và chính xác. Chúng ta chúc mừng đội bạn nào.	Vỗ tay
Huy	Vậy là bí ẩn đã được mở ra.	
Huy-Dương	Đó chính là bức tranh phố cổ Hà Nội thân yêu của chúng ta.	
Huy	- Tiếp theo chương trình tập thể lớp ta có muốn chơi một trò chơi không ạ? - Nào các bạn ơi, chúng ta hãy cùng chơi một trò chơi có tên: “ Hái hoa dân chủ” được không nào?	
Dương	Hái hoa dân chủ là một trò chơi vô cùng quen thuộc với học sinh chúng ta. Tôi tin là sẽ có nhiều điều bất ngờ và thú vị trong trò chơi này. Vậy ai có thể giới thiệu cách chơi cho các bạn trong lớp nào?	
Huy	Mời bạn....	Một bạn trình bày
Dương	Bạn nói đúng rồi đây! Chúng ta sẽ mời các bạn lên hái hoa. Mỗi bông hoa ứng với một câu hỏi. Nếu trả lời đúng, bạn sẽ được một phần quà. Còn trả lời chưa chính xác thì có thể xin cứu trợ từ bạn của mình. Xin các bạn một tràng pháo tay cho trò chơi: “Hái hoa dân chủ” (đồng thanh)	
Huy	Mời bạn! Câu hỏi của bạn số mấy?	
Dương	Đọc câu hỏi	
Huy	Chúng ta hãy cùng vỗ tay khen bạn. (Nếu bạn trả lời sai- hãy hỏi: bạn sẽ mời ai trợ giúp.)	
Dương	Các bạn hãy tiếp tục lên hái những bông hoa tươi thắm nào?	
Dương	Mời bạn.....	
Hai bạn lần lượt gọi các bạn và hái cho hết 5 câu (cần định liệu thời gian)		
Dương kết thúc trò chơi	Thật là nhanh phải không các bạn? Trò chơi “Vui cùng hái hoa dân chủ” đã kết thúc rồi! Qua trò chơi này, chúng mình đã được hiểu thêm một số câu ca dao ca ngợi Hà Nội và phường Thanh Trì của chúng ta. Các	Lớp đồng thanh: có

	bạn nên tự tìm hiểu thêm về những câu ca dao, tục ngữ khác để hiểu hơn về cuộc sống, về con người Hà Nội và phường Thanh Trì nhé! Các bạn có đồng ý không?	
Huy	Kính thưa các thầy cô giáo và các bạn! Lớp 7C chúng em có rất nhiều bạn nhanh tay nhanh mắt.	
Dương	Các bạn muốn thể hiện khả năng đó của mình với thầy cô không?	Có
Huy	Vậy ngay bây giờ, mời các bạn tham gia trò chơi được mang tên	
Huy-Dương	Nhìn tranh đoán ca dao	
Huy	Nêu luật chơi trên máy	
Dương	Các bạn đã sẵn sàng chưa?	Rồi
Dương	Nào, bức tranh số 1	Giơ tay
Huy	Bức tranh của số 2	Giơ tay
Dương	Bức tranh số 3 thì sao?	Giơ tay
Huy	Còn bức tranh số 4 và 5	Giơ tay
Dương	Vậy là đã rõ các bạn thật nhanh tay nhanh mắt để mang về cho đội của mình những điểm cộng thật xứng đáng.	
Huy	Các bạn ơi, thật khó để chọn ra đội nào vượt trội bởi hai đội rất ngang tài, ngang sức. Và đây cũng là cuộc thi cuối cùng quyết định xem đội nào sẽ giành chiến thắng trong cuộc thi ngày hôm nay. Đó là cuộc thi: “Chúng em nói về ca dao tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì”. - Mỗi đội có ba phút để trình bày. Mời hai đội lên bốc thăm lượt thi.	
Dương	- Xin mời ban giám khảo đánh giá, cho điểm hai đội. - Trong lúc chờ thư kí cộng điểm→bắt nhịp cho cả lớp hát một bài hát. -Em xin kính mời cô giáo Huyền- trưởng ban giám khảo nhận xét tiết học, tuyên dương các đội và trao quà cho các đội. Vậy là cuộc thi: “Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì” đã kết thúc.	
Huy	Hôm nay các bạn thấy tiết học này có vui không?	

Dương	Kính thưa cô giáo! Thưa các bạn học sinh lớp 7C! Em xin thay mặt tập thể lớp 7C cảm ơn sự giúp đỡ của cô để chúng em có một tiết học vui vẻ và có ý nghĩa. Em xin mời cô giáo tổng kết tiết học ngày hôm nay.	
-------	---	--

3. Rèn luyện cho học sinh các kỹ năng thông qua tiết học:

3.1. Kỹ năng tổ chức, dẫn chương trình

Từ trước tới nay trong các tiết học chương trình Ngữ văn địa phương học sinh chủ yếu làm việc theo hình thức giáo viên hỏi, học sinh trả lời hay giáo viên hướng dẫn, học sinh báo cáo. Với việc xây dựng bài dạy dưới hình thức một cuộc thi như vậy thì tôi thấy rằng học sinh được chủ động hơn khi cùng với giáo viên xây dựng kịch bản dẫn chương trình. Các em đã rất tích cực khi trình bày ý tưởng với giáo viên về các hình thức trò chơi để tiết học đạt kết quả cao. Việc cả cô và trò cùng bắt tay vào thực hiện chương trình như vậy sẽ khiến cho khoảng cách giữa cô và trò gần nhau hơn, học sinh cũng không còn cảm thấy sợ khi tiếp xúc với giáo viên nữa. Thông qua tiết học, học sinh trình bày kỹ năng điều khiển lớp tham gia các cuộc thi dưới sự quan sát của giáo viên bộ môn nên các em rất sôi nổi, hào hứng, thích thú với tiết học bởi nó tạo ra một không khí chơi mà học, học mà chơi và làm cho tiết học chương trình địa phương ngữ văn không còn thấy nhàm chán, đơn điệu nữa mà phát huy được tính tích cực, chủ động của các em trong từng trò chơi trên lớp. Để có thể có một cuộc thi thành công thì sự chung tay của toàn bộ tập thể lớp là rất quan trọng. Các thành viên trong lớp cùng tham gia đóng góp ý kiến để xây dựng kịch bản cho hai bạn lên dẫn chương trình và chính điều này đã góp phần rèn luyện cho các em kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể sau này và tự tin hơn rất nhiều trong giao tiếp và trong cuộc sống sau này. Đây là điều rất quan trọng không chỉ cần có ở môn văn mà cần rèn luyện cho các em trong tất cả các môn học ở trường THCS.

b. Kỹ năng trình bày trước tập thể

Việc rèn kỹ năng cho học sinh là cả một quá trình lâu dài. Học sinh phải nắm được phương pháp học nhất là ý thức tự giác học tập và rèn luyện các kỹ năng trong đó có kỹ năng trình bày trước tập thể lớp trong từng tiết học Ngữ văn nói chung và tiết học chương trình địa phương nói riêng. Để làm được điều này, giáo viên phải là người hướng dẫn rất cụ thể, tỉ mỉ và đưa ra những tình huống trong bài giảng để học sinh động não suy nghĩ và trình bày ý kiến của mình. Phần thuyết trình, trình bày trước tập thể lớp có vai trò rất quan trọng trong tiết dạy “Chương trình địa phương” nói riêng và dạy Ngữ văn nói chung vì nó đánh giá được kiến thức, kỹ năng của học sinh trong tiết học như kỹ năng sống, kỹ năng sưu tầm tài liệu, kỹ năng tổng hợp kiến thức, kỹ năng trình bày trước tập thể. Nếu kỹ năng này tốt thì sẽ hấp dẫn, lôi cuốn sự chú ý của các học sinh khác trong lớp đồng thời cũng giúp các học sinh còn kém về kỹ năng này có cơ hội học tập theo bạn và rèn luyện bản thân mình trong các tiết học tiếp theo. Thông qua kỹ năng này học sinh phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mình. Tuy nhiên trong thực tế, kỹ năng này của học sinh đa số còn hạn chế. Việc trình bày tốt chỉ tập trung ở một số học sinh khá, giỏi trong lớp có ý thức chuẩn bị bài kỹ và kỹ năng viết văn tốt còn những em trung bình, yếu thì trình bày lúng túng, thậm chí không biết cách trình bày. Kỹ năng này cũng phải đòi hỏi người giáo viên phải kiên trì rèn luyện

cho học sinh của mình trong từng tiết học. Trong tiết học chương trình địa phương (Văn, tập làm văn) tổ chức dưới hình thức một cuộc thi “ Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì” các em được rèn kĩ năng nói và trình bày trước tập thể lớp như: Màn chào hỏi giữa các đội chơi, mười em tham gia của hai đội được tự do suy nghĩ màn chào hỏi sao cho thật hấp dẫn và lôi cuốn theo chủ đề cuộc thi sau đó trình bày ý tưởng của mình trước cô và các bạn. Phần thuyết trình “Chúng em nói về ca dao quê em, các em được tự do chuẩn bị sẵn câu ca dao, tục ngữ mà mình tâm đắc sau đó tìm hiểu về nội dung, nghệ thuật ... để phân tích những cái hay, cái đẹp trong câu ca dao ca ngợi về con người, quê hương đất nước mình... Thông qua những tiết học như thế này học sinh sẽ mạnh dạn hơn khi tiếp xúc với những người bên ngoài xã hội và tự tin hơn trong cuộc sống.

c. Kĩ năng tham gia, hòa nhập trong tiết học.

Đánh giá một con người trước hết phải đánh giá vào hành động của họ. Muốn bảo đảm toàn diện thì chúng ta phải đánh giá các mặt kiến thức, kĩ năng, thái độ, ý thức tham gia xây dựng bài và tham gia vào các hoạt động của tiết học. Đánh giá giữa học sinh với học sinh về ý kiến của các bạn và giữa giáo viên với học sinh là trong những động lực tốt để đổi mới chẳng những cách học mà còn cả cách dạy của giáo viên nhằm làm cho tiết học có chất lượng hơn. Thông qua cuộc thi “Chúng em tìm hiểu về ca dao, tục ngữ Hà Nội và phường Thanh Trì”, các em học sinh gắn kết với nhau hơn, biết hỗ trợ nhau trong cuộc thi và nhận ra những lỗi mà các bạn mắc phải để khắc phục, sửa chữa. Chính vì thế trong tiết học này, tôi đã cố gắng để học sinh chủ động trong việc đánh giá câu trả lời của bạn và tham gia hòa nhập vào tập thể lớp, tích cực hơn với bài học và đồng thời tôi cũng đánh giá được nhận thức của học sinh để điều chỉnh bài dạy làm cho chất lượng bài dạy được nâng cao hơn qua các năm học. Tôi luôn tôn trọng, tạo điều kiện để cho học sinh của mình được trả lời trọn vẹn ý của các em, luôn tôn trọng, chấp nhận ý kiến thông minh của các em, biểu dương tinh thần hăng hái tham gia vào tiết học và đồng thời uốn nắn, bổ sung, sửa chữa khi cần thiết với ý kiến chưa đầy đủ, chưa đúng đắn của học sinh để các em có thể sửa chữa và hoàn thiện mình hơn. Đồng thời với việc đó tôi luôn khuyến khích học sinh của mình vừa trả lời, vừa đặt câu hỏi cho giáo viên một cách đúng mực trong nội dung kiến thức bài học để phát huy tốt nhất sự hòa nhập của các em trong tiết học.

II. Giáo án minh họa tiết dạy

Dưới đây là giáo án tôi biên soạn để trình bày một vài suy nghĩ nhỏ của mình về việc ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học chương trình địa phương Ngữ văn ở trường THCS Thanh Trì – Hoàng Mai – Hà Nội.

**PHÒNG GD - ĐT QUẬN HOÀNG MAI
TRƯỜNG THCS THANH TRÌ**

Tiết 134-135
Chương trình địa phương
(Phần Văn và Tập làm văn)

I. Mục tiêu bài học: Học sinh đạt được:

- Tiếp tục chương trình Ngữ văn địa phương ở Tiết 74, giúp học sinh hiểu biết sâu rộng hơn địa phương mình về các mặt đời sống vật chất và văn hoá tinh thần, truyền thống và hiện nay,

trên cơ sở đó bồi dưỡng tình yêu quê hương, giữ gìn và phát huy bản sắc và tinh hoa của địa phương mình trong sự giao lưu với cả nước

- Thông qua giờ học tạo không khí gần gũi, vui vẻ giữa cô và trò, tạo sự hiểu biết và gắn kết giữa các bạn học sinh trong lớp.

II. Nội dung, hình thức và phương tiện hoạt động:

1. Nội dung:

Những câu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì.

2. Hình thức:

- Hát, chơi trò chơi với các hình thức đa dạng: mở miếng ghép, hái hoa dân chủ, nhìn tranh đoán ca dao, chúng em nói về ca dao tục ngữ quê em.

- Ban giám khảo là chính học sinh và giáo viên bộ môn.

3. Phương tiện hoạt động:

*** Về phía giáo viên:**

- Máy chiếu, giáo án điện tử, bài giảng điện tử

- Hoa (những câu hỏi) và cây hoa, tranh ảnh minh họa...

- Các tặng phẩm làm phần thưởng

- Nội dung các bài hát.

*** Về phía học sinh:**

- Bài sưu tầm ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì.

- Kịch bản dẫn chương trình cuộc thi: “Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và huyện Thanh Trì”.

III. Các bước tiến hành:

1. Bước chuẩn bị:

- Hai bạn trong lớp dẫn chương trình cuộc thi theo kịch bản tự xây dựng dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Tổ chức cho học sinh sưu tầm, tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì như tiết 74 đã dặn dò và hướng dẫn (Giáo viên bộ môn hướng dẫn học sinh nội dung, cách thức sưu tầm).

- Hội ý với cán bộ lớp, các tổ trưởng, cán sự bộ môn và các bạn trong tổ để bàn bạc thống nhất kế hoạch, nội dung và hình thức cuộc thi và phân công chuẩn bị.

Cụ thể là:

+ Phân công chuẩn bị câu hỏi, đáp án và ghi vào các phiếu (thể hiện những cánh hoa nhiều màu).

+ Thống nhất về luật chơi.

+ Chuẩn bị chương trình cuộc thi.

+ Chuẩn bị tặng phẩm.

+ Phân công chuẩn bị cây và hoa.

+ Phân công trang trí: kẻ tiêu đề, khăn bàn, lọ hoa.

+ Phân công người điều khiển cuộc thi.

2. Bước tiến hành và kết thúc cuộc thi: “Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì.”

Hoàn toàn do học sinh và lớp tự quản. Tiến trình diễn ra như sau:

Hoạt động 1: Tuyên bố lý do, giới thiệu ban giám khảo, thư kí, giới thiệu đội chơi và hình thức tính điểm cho mỗi phần thi.

- Huy và Dương lên điều khiển lớp.
- + Mời ban giám khảo về vị trí.
- + Mời hai đội chơi về vị trí.

Hoạt động 2: Cuộc thi: “Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì.”

1. Khởi động (20 điểm)

- Cán bộ văn thể mỹ bắt nhịp cho học sinh hát bài: “Gặp nhau giữa trời thu Hà Nội.”
- Chuẩn bị màn thi chào hỏi. Mỗi đội có một phút để thực hiện phần thi của mình.

2. Tổ chức Cuộc thi: “ Miếng ghép bí ẩn” (30 điểm)

+ Luật chơi: trên màn hình là những miếng ghép với những màu sắc khác nhau. Mỗi miếng ghép ẩn chứa một điều bí ẩn. Người chơi trong đội chọn cho mình một miếng ghép. Sau 10 giây suy nghĩ, nếu tìm ra bí ẩn của miếng ghép đó, người chơi sẽ được cộng điểm.

+ Các đội bốc thăm lượt chơi.

+ Nội dung miếng ghép:

Miếng ghép 1: Điền vào chỗ trống những từ thiếu trong các câu sau đây:

- Làng tôi có...

Cóuốn quanh xóm làng

Bên bờ vải nhẵn hai hàng

Dưới sông cá lội từng đàn tung tăng.

(lũy tre xanh, sông Tô Lịch)

- Gió đưa cành trúc la đà

Tiếng chuông....., canh gà...

Mịt mù khói tỏa ngàn sương

Nhịp chày....., mặt gương...

(Trấn Vũ, Thọ Xương, Yên Thái,Tây Hồ)

- ...Quảng Bá, cá.....

Hàng Đào.... làm say lòng người.

(Ồi, Hồ Tây, tơ lụa)

Miếng ghép 2: Xuất hiện các bức ảnh .

Bạn hãy đọc một bài ca dao có các địa danh như trong những bức ảnh trên.

Đáp án:

Rủ nhau xem cảnh Kiếm hồ

Xem cầu Thê Húc, xem chùa Ngọc Sơn

Đài Nghiên, Tháp Bút chưa mòn

Hỏi ai gây dựng nên non nước này?

Miếng ghép 3: Nghe bài hát rồi sau đó thể hiện lại chính xác nội dung.

+ Sau khi mở ba miếng ghép sẽ hiện ra hình ảnh Phở cổ Hà Nội.

3. Hái hoa dân chủ: (Phần thi dành cho khán giả).

- Hình thức tổ chức: Huy - Dương điều khiển cho các bạn xung phong (hoặc chỉ định các tổ) tham gia trò chơi “Hái hoa dân chủ”. Bạn lên hái hoa không trả lời được thì bạn khác trong lớp được quyền cứu trợ. Câu nào không có ai trả lời được thì ban giám khảo (Giáo viên bộ môn) sẽ giải đáp. Trả lời đúng sẽ có một phần quà.

- Kết thúc trò chơi, ban giám khảo tổng kết tổ nào có nhiều bạn trả lời được nhiều và đúng nhất thì cả lớp thưởng một tràng pháo tay.

4. Cuộc thi: “Nhìn tranh đoán ca dao” (20 điểm)

- Hình thức chơi: Trong thời gian 10 giây thì các thành viên trong hai đội phải quan sát các bức tranh trên màn hình và đọc thật nhanh các câu ca dao, tục ngữ tương ứng liên quan đến chủ đề của bức tranh đó. Nếu đội không trả lời được thì cơ hội sẽ giành cho đội còn lại và cho cả lớp. Nếu cả lớp vẫn không trả lời được thì giáo viên bộ môn sẽ đưa đáp án.

5. Cuộc thi: “Chúng em nói về ca dao, tục ngữ quê hương.” (30 điểm)

- Hình thức chơi: Trong thời gian 3 phút mỗi đội cử một bạn lên trình bày cảm nhận của mình về câu ca dao, tục ngữ viết về Hà Nội và phường Thanh Trì (Nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa...)

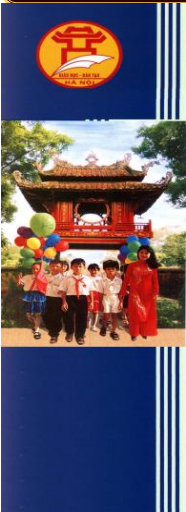
- Ban giám khảo đánh giá, cho điểm.

6. Kết thúc cuộc thi: Cả lớp nghe và hát một bài hát trong khi chờ thư kí cộng điểm và đọc kết quả.

7. Giáo viên bộ môn nhận xét, đánh giá, tổng kết tiết học “Chương trình địa phương Ngữ văn”

Dưới đây là phần bài giảng điện tử tôi xây dựng cho học sinh điều khiển lớp:



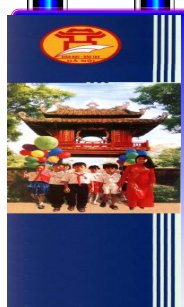


Phần thi thứ 1 MIẾNG GHÉP BÍ ẨN

THẺ LỆ

- Trên màn hình là những miếng ghép với những màu sắc khác nhau.
- Mỗi miếng ghép ẩn chứa một điều bí ẩn.
- Người chơi chọn cho mình một miếng ghép.
- Sau 10 giây suy nghĩ, nếu tìm ra bí ẩn của miếng ghép đó, đội chơi sẽ được cộng điểm.

Miếng ghép bí ẩn

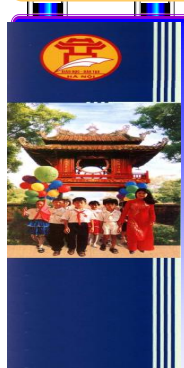


Miếng ghép 1:
Điền vào chỗ trống những từ thiếu trong các câu ca dao sau:

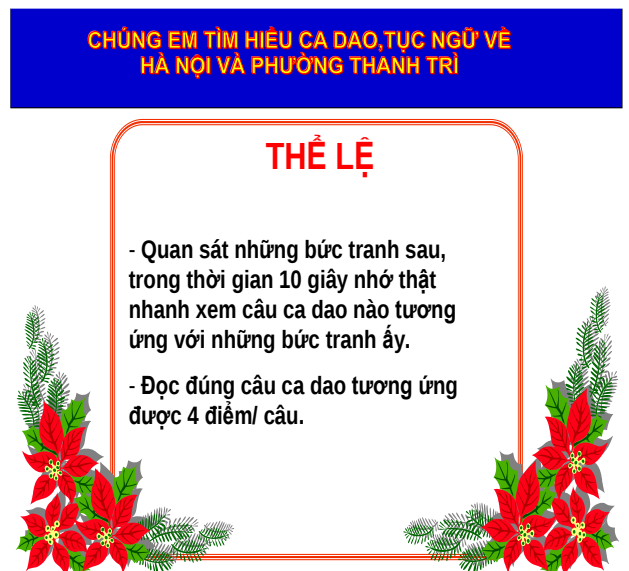
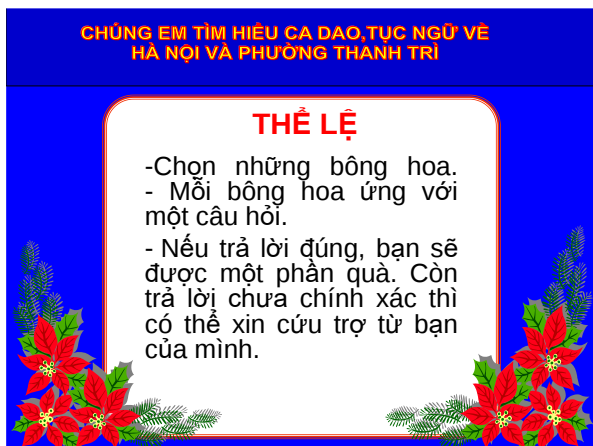
- Làng tôi có...
Cóuốn quanh xóm làng
Bên bờ vài nhãn hai hàng
Dưới sông cá lội từng đàn tung tăng.
(lũy tre xanh, sông Tô Lịch)
- Gió đưa cành trúc la đà
Tiếng chuông....., canh gà...
Mặt mù khói tỏa ngàn sương
Nhịp chày....., mặt gương...
(Trần Vũ, Thọ Xương, Yên Thái, Tây Hồ)
- ...Quảng Bá, cá.....
Hàng Đào.... làm say lòng người.
(Ôi, Hồ Tây, tơ lụa)



Miếng ghép 2:
Bạn hãy đọc một bài ca dao có các địa danh như trong những bức ảnh sau.



Miếng ghép 3:
Hãy hát một bài hát về Hà Nội



**CHÚNG EM TÌM HIỂU CA DAO, TỤC NGŨ VỀ
HÀ NỘI VÀ PHƯỜNG THANH TRÌ**

CỔ LOA



Ai về đến huyện Đông Anh
Ghé xem phong cảnh Loa thành Thục Vương
Cổ Loa hình ốc khác thường
Trải bao năm tháng, nẻo đường còn đây.



**CHÚNG EM TÌM HIỂU CA DAO, TỤC NGŨ VỀ
HÀ NỘI VÀ PHƯỜNG THANH TRÌ**

Hội làng TRIỀU KHÚC



Mỗi năm vào dịp xuân sang
Em về Triều Khúc xem làng hội xuân



**CHÚNG EM TÌM HIỂU CA DAO, TỤC NGŨ VỀ
HÀ NỘI VÀ PHƯỜNG THANH TRÌ**

Bánh cuốn Thanh Trì



Thanh Trì có bánh cuốn ngon
Có gò Ngũ Nhạc, có con sông Hồng.
Thanh Trì cảnh đẹp, người đông,
Có cây sáo trúc bên đồng lúa xanh.



**CHÚNG EM TÌM HIỂU CA DAO, TỤC NGŨ VỀ
HÀ NỘI VÀ PHƯỜNG THANH TRÌ**

Gạch Bát Tràng



Trên trời có đám mây xanh
Ở giữa mây trắng xung quanh mây vàng
Ước gì ta lấy được nung
Đề ta mua gạch Bát Tràng về xây
Xây dọc rồi lại xây ngang
Xây hồ bán nguyệt cho nàng rửa chân.



**CHÚNG EM TÌM HIỂU CA DAO, TỤC NGŨ VỀ
HÀ NỘI VÀ PHƯỜNG THANH TRÌ**



Hà Nội ba mươi sáu phố phường
Hàng Gai, hàng Đường, hàng Muối trắng tinh
Từ ngày ta phải lòng mình
Bác mẹ đi rình đã mấy mươi phen.
Làm quen chẳng được nên quen
Làm bạn mất bạn ai đền công cho.



**TÌM HIỂU CA DAO TỤC NGŨ
VỀ HÀ NỘI VÀ PHƯỜNG THANH TRÌ**

TRƯỜNG THCS THANH TRÌ



**Phần thi thứ 4
CHÚNG EM NÓI VỀ CA DAO
QUÊ EM**

THẺ LỆ

- Mỗi đội có ba phút để trình bày
suy nghĩ của bản thân mình về ca
dao, tục ngữ quê hương em.

- Mời hai đội lên bốc thăm lượt thi.



III. Kết quả thực hiện:

Sau quá trình thực hiện những kinh nghiệm của mình trong việc “Ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học chương trình địa phương ở trường Trung học cơ sở Thanh Trì” nhằm phát huy khả năng tư duy của học sinh và giúp học sinh giảm tình trạng sợ học văn trong tiết học Ngữ văn, đến học kì II của năm học 2012-2013 tình hình học Ngữ văn nói chung các bài chương trình địa phương nói riêng ở những lớp tôi dạy đã có rất nhiều chuyển biến và mang lại hiệu quả thiết thực: Các em không cảm thấy tiết chương trình địa phương tẻ nhạt, nhàm chán nữa mà giờ học trở nên sôi nổi từ đầu đến cuối tiết. Việc rèn kĩ năng nói của các em hiệu quả hơn rất nhiều và đặc biệt đã phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phát triển tư duy logic, năng lực của học sinh một cách cao nhất so với lối học cũ. Trong giờ học các em tích cực tham gia đóng góp xây dựng bài nhiều hơn. Một số em từ thụ động tiếp thu bài, lười giơ tay phát biểu nay đã mạnh dạn hơn và hăng hái hơn trong các tiết tôi dạy như em: Lê Việt Phong, Nguyễn Việt Anh, Hà Lê Trung(lớp 7C).... Trước đây trong giờ học rất ít khi thấy các em giơ tay phát biểu nhưng bây giờ trong một tiết học em xung phong trả lời câu hỏi từ 2-3 lần. Các em đánh giá việc áp dụng công nghệ thông tin theo hình thức tổ chức trò chơi “ Chúng em tìm hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì” vào giảng dạy như sau:

Em: Nguyễn Việt Anh lớp 7C rất ít khi giơ tay phát biểu nhưng dưới sự dẫn chương trình khéo léo các bạn Huy – Dương đã giúp Việt Anh tự tin giơ tay tham gia vào trò chơi của lớp và nhận những phần quà bất ngờ nhưng thú vị của ban tổ chức. Một số em tâm sự rất sợ cô giáo trong tiết học Ngữ văn nên chưa hăng hái giơ tay nhưng đến tiết học “Chương trình địa phương” dưới hình thức một cuộc thi này thì các em đã mạnh dạn hơn một phần vì người điều khiển tiết học lại chính là các bạn trong lớp, tâm lí của các em thoải mái hơn rất nhiều.

Nhìn chung sau nỗ lực của cả thầy và trò thì kết quả điều tra qua các lớp tôi dạy khi ứng dụng hình thức một cuộc thi có nhiều chuyển biến rõ rệt và đáng mừng:

Môn Ngữ văn	Năm học 2011-2012	Năm học 2012-2013
Đầy đủ sách vở	93%	99%
Ghi chép bài đầy đủ	85%	100%
Yêu thích học Văn	45,3%	100 %
Tích cực tham gia hoạt động	58,6%	95,4%
Kỹ năng nói	55% đạt Tốt	83% đạt Tốt

Tôi nhận thấy: Khi chưa đổi mới giờ học mang tính áp đặt nặng về lí thuyết, chất lượng chưa cao. Sau khi ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học một cách khoa học, sáng tạo, bài tìm hiểu chương trình địa phương theo hình thức tổ chức cuộc thi: “Chúng em tìm hiểu về ca dao tục ngữ Hà Nội và phường Thanh Trì” tôi thấy chất lượng tiết dạy được đảm bảo hơn, học sinh tích cực, chủ động hơn, giờ học sôi nổi hẳn lên, các em học bài nhanh và nắm bắt kiến thức được chắc hơn, nhớ bài lâu hơn.

Kết quả đánh giá cụ thể bằng phiếu trắc nghiệm sau giờ học ở hai lớp thu được kết quả như sau:

	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Chưa đổi mới	25%	30%	29%	15%	1%
Đã đổi mới	31%	39%	22%	8%	0%

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. Kết luận:

Trên đây là một vài ý kiến của tôi về kinh nghiệm “**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG THCS THANH TRÌ – HOÀNG MAI – HÀ NỘI**”. Nhận thức được sự quan trọng của vấn đề này tôi đó, đang và sẽ tiếp tục học tập, đúc rút kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm của các bạn đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường để làm tốt nhiệm vụ của mình, giúp học sinh yêu thích, học tập bộ môn tốt hơn, có hứng thú học tập và cảm thấy nhớ, muốn đến tiết học tiếp theo. Bản thân tôi sẽ tiếp tục dành nhiều thời gian để tìm con đường và phương pháp tốt nhất giúp học sinh nắm bắt kiến thức một cách vững vàng; tiếp tục trao đổi học hỏi đồng nghiệp về phương pháp và chuyên môn.

Trong quá trình tích lũy và thực hiện tôi thấy việc phân loại học sinh, kịp thời uốn nắn những kiến thức cho các em còn yếu vì lơ là học tập, bồi dưỡng năng lực nhất là học sinh có khả năng tư duy tốt là rất quan trọng giúp nâng cao chất lượng dạy và học. Qua đề tài này tôi mong muốn gửi gắm một vài suy nghĩ của riêng cá nhân tôi trong quá trình vận dụng trong dạy học “Chương trình địa phương” để từng bước nâng cao chất lượng giờ dạy của mình.

Với kinh nghiệm của một giáo viên trẻ sáu năm trong nghề bài viết của tôi chắc chắn sẽ không tránh khỏi nhiều thiếu sót. Rất mong nhận được sự giúp đỡ của các đồng chí lãnh đạo và các đồng chí đồng nghiệp để bản thân tôi khắc phục và hoàn thiện hơn cho kinh nghiệm của mình.

II. Khuyến nghị:

- 1. Về phía nhà trường:** Trong thư viện nên có các tạp chí như tạp chí văn học nghệ thuật, tạp chí văn hóa để giáo viên và học sinh tham khảo, cập nhật thông tin văn học mà có được những tri thức về văn học địa phương.
- 2. Về phía đồng nghiệp:** Trong những giờ văn học địa phương, giáo viên cần giao việc cụ thể cho các em thực hiện, nhất là khâu chuẩn bị như thu thập, xử lý thông tin theo hệ thống (thời gian, đề tài, chủ đề), sưu tầm, giới thiệu... Và có những định hướng để các em tìm hiểu, khám phá và tiếp nhận văn học địa phương.
- 3. Về phía nhà giáo dục:** Để đáp ứng nhu cầu của người dạy cần biên soạn một tập tài liệu về văn học địa phương. Ở đó sẽ có những định hướng để người thầy giáo giúp các em biết cách sưu tầm những câu chuyện dân gian, những câu tục ngữ, ca dao, dân ca địa phương; có những thông tin cơ bản về các tác giả của địa phương đã trở thành nhà văn, nhà thơ tên tuổi và danh sách hội viên hiện nay của hội văn nghệ địa phương. Có phần giới thiệu tác giả, tác phẩm đã làm nên diện mạo văn học của một vùng, miền; có phần giới thiệu di sản văn hóa, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của địa phương... Và nếu được sẽ có thêm phần phụ lục trích đăng một số tác phẩm tiêu biểu.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của mình viết, không sao chép của bất kì ai.

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị

Người viết

Nguyễn Thu Huyền

MỤC LỤC

A. MỞ ĐẦU	Trang
I. Lí do chọn đề tài	1
II. Cơ sở thực tiễn và lí luận	2
1. Cơ sở lí luận	2
2. Cơ sở thực tiễn.	3
III. Mục đích nghiên cứu	4
IV. Phương pháp nghiên cứu	5
V. Kết quả cần đạt	5
VI. Phạm vi đề tài	5
B. NỘI DUNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG NGŨ VĂN Ở TRƯỜNG THCS THANH TRÌ – HOÀNG MAI – HÀ NỘI. I. Biện pháp tiến hành 1. Thu thập ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì 1.1. Về phía giáo viên 1.2. Về phía học sinh 2. Ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức bài “Chương trình địa phương” theo hình thức trò chơi: “Chúng em tìm Hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì” 2.1. Về phía giáo viên: Chuẩn bị tốt giáo án điện tử, bài giảng điện tử trong tiết dạy chương trình địa phương và ứng dụng vào việc dạy trên máy. 2.2. Về phía học sinh: Xây dựng lời dẫn chương trình cuộc thi: “Chúng em tìm Hiểu ca dao, tục ngữ về Hà Nội và phường Thanh Trì” 3. Rèn luyện cho học sinh các kĩ năng thông qua tiết học 3.1. Kĩ năng tổ chức, dẫn chương trình 3.2. Kĩ năng trình bày trước tập thể 3.3. Kĩ năng tham gia, hòa nhập trong tiết học. II. Giáo án minh họa tiết dạy III. Kết quả thực hiện	5 6 6 10 10 10 15 18 18 19 19 20
C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ I. Kết luận II. Khuyến nghị * Tài liệu tham khảo	27 28 31

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách giáo khoa Ngữ văn 6, 7, 8, 9 (tập I + II) THCS- NXB Giáo dục.
2. Tài liệu hướng dẫn tổng kết, đúc rút sáng kiến kinh nghiệm giáo dục tiên tiến năm học- Sở GD- ĐT Hà Nội.
3. Luật giáo dục- NXB GD.
5. *Đổi mới phương pháp dạy học*- sách BDTX chu kì 1997-2000- NXB GD
6. Dự án phát triển Giáo dục THCS II, Bộ GD-ĐT- TS: Đặng Thị Thu Thủy- Viện khoa học giáo dục Việt Nam.
7. Nguyễn Hữu Châu- *Những vấn đề cơ bản về chương trình và quá trình dạy học*, NXB Giáo dục, 2005.
8. Nguyễn Ngọc Bích, Tôn Quang Cường, Phạm Kim Chung, Tập bài giảng: Phương pháp và Công nghệ dạy học, Khoa Sư phạm – ĐHQGHN, 2007.
9. Phạm Việt Vượng, *Giáo dục học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007.
10. Ca dao, tục ngữ Việt Nam- – NXB Giáo dục.
11. Sách giáo viên ngữ văn lớp 6,7,8, 9 (Tập I+II) – NXB Giáo dục.
12. Sách Chuẩn kiến thức kỹ năng môn Ngữ văn THCS– NXB Giáo dục.
13. Tài liệu bồi dưỡng giáo viên dạy học, kiểm tra đánh giá theo chuẩn kiến thức kỹ năng trong chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn cấp THCS của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
14. Mạng Internet trang e.cadao.com/ queta/ Hanoi / Thanglong Hanoi.